TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRIỆU PHONG** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 09/2023/DS-ST
Ngày 14-7-2023
"V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Phước.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Toàn.
2. Ông Nguyễn Như Tân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 7 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 12/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 2 năm 2023 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2023/QĐST-DS ngày 29 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Hoàng H, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tiểu khu 4, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Bà Hoàng Thị Hải Y, sinh năm 1981; nơi cư trú: Tiểu khu 4, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt lần thứ 2.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Kim H, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tiểu khu 4, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt lần thứ 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 15/02/2023, nguyên đơn ông Hoàng Hiền trình bày:

Vào ngày 29/4/2022, bà Hoàng Thị Hải Y có mượn của ông Hoàng H số tiền 400.000.000 đồng, bà Y thỏa thuận trong thời hạn 01 tháng sẽ trả số tiền trên cho ông Hoàng H. Tuy nhiên đến thời hạn trả nợ, bà Y đến gặp ông H và xin khất lại một thời gian, vì là hàng xóm láng giềng với nhau nên ông H đồng ý cho bà Y khất nợ. Đến ngày 27/10/2022 bà Y lại đến gặp ông H đặt vấn đề mượn thêm 200.000.000 đồng và hẹn đến ngày 02/11/2022 sẽ trả toàn bộ hai khoản tiền tổng cộng 600.000.000 đồng cho ông H. Do chỗ quen biết, quá thân tình với nhau nên ông H đồng ý cho bà Y mượn tiếp 200.000.000 đồng. Việc bà Hoàng Thị Hải Y mượn tiền của ông Hoàng H

đều có sự chứng kiến của ông Trần Kim H (là chồng của bà Y) và bà Y, ông H đều ký vào giấy mượn tiền. Tuy nhiên, đến thời hạn trả nợ như thỏa thuận nhưng vợ chồng bà Y không thực hiện như đã cam kết, ông H đã nhiều lần đòi nợ nhưng vợ chồng bà Y không chịu thanh toán khoản nợ, khất nợ lần này đến lần khác nên ông Hoàng H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc vợ chồng bà Hoàng Thị Hải Y và ông Trần Kim H phải trả cho ông Hoàng H số tiền đã mượn 600.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

Đối với bị đơn bà Hoàng Thị Hải Y và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Kim H: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã gửi các văn bản tố tụng cho bị đơn bà Y và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông H nhưng bà Y và ông H vắng mặt, không có trình bày ý kiến, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; không tham gia phiên tòa xét xử mà không có lý do nên Tòa án tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chưa đã chấp hành đúng quy định tại Điều 70, Điều 72, Điều 73 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Áp dụng khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng H. Buộc bà Hoàng Thị Hải Y và ông Trần Kim H liên đới phải trả cho ông Hoàng H số tiền 600.000.000 đồng. Ông Hoàng H không yêu cầu tính lãi nên không đề nghị. Về chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng: Nguyên đơn phải chịu 2.700.000 đồng chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Các bên tranh chấp liên quan đến hợp đồng vay tài sản đã ký kết giữa ông Hoàng H với bà Hoàng Thị Hải Y, ông Trần Kim H nên xác định quan hệ *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong thụ lý vụ án ngày 24/2/2023. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án giao thông báo thụ lý vụ án cho bà Hoàng Thị Hải Y, ông Trần Kim H nhưng bà Y, ông H vắng mặt ở nơi cư trú tại tiểu khu 4, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Qua xác minh thì bà Y, ông H bỏ nhà đi đâu không rõ nên Tòa án tiến hành niêm yết văn bản tố tụng tại trụ sở Tòa án huyện Triệu Phong, trụ sở UBND thị trấn Ái Tử và tại tiểu khu 4 thị trấn Ái Tử nơi bà Y và ông H sinh sống. Đồng thời theo yêu cầu của ông Hoàng H, Tòa án tiến hành thủ tục thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng. Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải 04/5/2023 và

ngày 23/5/2023 nhưng bà Hoàng Thị Hải Y và ông Trần Kim H đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ với sự có mặt của nguyên đơn ông Hoàng H và thông báo kết quả phiên họp và niêm yết theo quy định của pháp luật. Ngày 12/6/2023, Tòa án ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử và ấn định ngày xét xử 29/6/2023, tuy nhiên tại phiên tòa bà Hoàng Thị Hải Y và ông Trần Kim H vắng mặt lần thứ nhất không có lý do nên Tòa án ra quyết định hoãn phiên tòa và ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào ngày 14/7/2023. Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn ông Hoàng H có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn bà Hoàng Thị Hải Y và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Kim H vắng mặt lần thứ 2 không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về nội dụng: Theo yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng H đề nghị giải quyết buộc vợ chồng bà Hoàng Thị Hải Y và ông Trần Kim H phải trả cho ông Hoàng H khoản tiền gốc 600.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng: Căn cứ giấy mượn tiền ngày 29/4/2022 thể hiện nội dung: "Tôi tên là Hoàng Thị Hải Yế địa chỉ tiểu khu 4, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị có mượn của ông Hoàng H số tiền 400.000.000 đồng, thời hạn mượn 01 tháng", cuối giấy mượn tiền có chữ ký của bà Hoàng Thị Hải Y và ông Trần Kim H và giấy mượn tiền ngày 27/10/2022 thể hiện nội dung " Tôi tên là bà Hoàng Thị Hải Y, địa chỉ tiểu khu 4, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị có mượn của ông Hoàng H số tiền 200.000.000 đồng, hẹn đến ngày 02/11/2022 sẽ trả lại", cuối giấy mượn tiền có chữ ký của bà Hoàng Thị Hải Y và ông Trần Kim H. Tuy nhiên, hết thời hạn trả nợ nhưng bà Y không thực hiện nên ông Hoàng H khởi kiện yêu cầu trả khoản tiền gốc 600.000.000 đồng là có căn cứ. Về trách nhiệm trả nợ: Căn cứ giấy mượn tiền đề ngày 29/4/2022 và ngày 27/10/2022 đều có chữ ký xác nhận nợ của bà Hoàng Thị Hải Y và ông Trần Kim H và căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 34/2005 ngày 17/11/2005 thì bà Hoàng Thị Hải Y và ông Trần Kim H có quan hệ vợ chồng do đó trách nhiệm trả nợ thuộc về vợ chồng bà Hoàng Thị Hải Y và ông Trần Kim H là phù hợp khoản 2 Điều 27, khoản 1 Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng H. Buộc vợ chồng bà Hoàng Thị Hải Y và ông Trần Kim H phải trả cho ông Hoàng H số tiền gốc là 600.000.000 đồng.

[5] Về chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng: Quá trình giải quyết vụ án, phía ông Hoàng H yêu cầu Tòa án thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng đối với bà Hoàng Thị Hải Y, ông Trần Kim H nên người yêu cầu là ông Hoàng H phải chịu toàn bộ chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng với số tiền 2.700.000 đồng (đã nộp) theo quy định tại khoản 2 Điều 180 Bộ luật tố tụng dân sự.

[6] Về án phí: Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng H, buộc vợ chồng bà Hoàng Thị Hải Y và ông Trần Kim H có trách nhiệm trả nợ cho ông Hoàng H nên bà Y, ông H phải chịu án phí trên số tiền mà bà Y, ông H phải trả cho ông H là 600.000.000 đồng. Cụ thể, án phí dân sự sơ thẩm mà vợ chồng bà Y, ông H phải chịu là 28.000.000 đồng [20.000.000 đồng + (200.000.000 đồng x 4%)] theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Do chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng H nên ông H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà ông Hoàng Hiền đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 180; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 27, khoản 1 Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng H. Buộc vợ chồng bà Hoàng Thị Hải Y và ông Trần Kim H phải trả cho ông Hoàng Hiền số tiền gốc 600.000.000 đồng *(sáu trăm triệu đồng).*

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng: Ông Hoàng Hiền phải chịu 2.700.000 đồng (Ông Hoàng Hiền đã nộp đủ).

3. Về án phí: Buộc vợ chồng bà Hoàng Thị Hải Yến và ông Trần Kim Hùng phải chịu 28.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Hoàng Hiền số tiền tạm ứng án phí 14.000.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí số 0000370 ngày 24/2/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Triệu Phong;
- Chi cục THADS huyện Triệu Phong;
- Các đương sự;
- Lưu HS,VT.

Phan Hồng Phước

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN – THẨM PHÁN, CHỦ TỌA PHIÊN TÒA